

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 17- 4 -2019

V/v kiện ly hôn và yêu cầu nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh;

2. Bà Vũ Thị Đào;

- Th- ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoàng Hát – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 262/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc “*Kiện ly hôn và yêu cầu nuôi con*” theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2019 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th – sinh năm 1984 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn R – sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn đề ngày 19/10/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày nh- sau: Chị và Anh R kết hôn với nhau vào năm 2002, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương và có đăng kí kết hôn tại UBND xã V, huyện Gò Quao theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 16 năm thì mâu thuẫn và anh chị cũng đã ly thân từ năm 2018 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên Chị Th yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh R.

Về con chung: Có hai người chung tên Nguyễn Minh Nh - sinh ngày 23/4/2004 và Nguyễn Minh Nh1 – sinh ngày 23/4/2004. Chị Th yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con và không yêu cầu Anh R cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th xác định vợ chồng anh chị không có tạo lập được tài sản chung và cũng không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn R có trình bày ý kiến của mình trong bản tự khai ngày 28/12/2018 như sau: Anh kết hôn với Chị Th vào năm nào anh không nhớ, vợ chồng có đăng kí kết hôn ở xã Vĩnh Phước A, vợ chồng sống bình thường không có mâu thuẫn để dẫn đến ly hôn nên anh không đồng ý ly hôn. Ngoài ra Anh R không trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn R, Chị Th yêu cầu được nuôi cả 02 con và không yêu cầu Anh R phải cấp dưỡng nuôi con, ngoài ra chị không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang có ý kiến: Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng thời hạn quy định; Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, người tham gia tố tụng; Việc thu thập tài liệu, chứng cứ, cấp tổng đạt cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát đúng quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa là không tuân thủ quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp của chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn R là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn anh Nguyễn Văn R được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng Anh R không có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn R.

Tòa án tổng đạt và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng Anh R không đến Tòa án để tham gia các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để thể hiện nguyện vọng của mình là không đồng ý ly hôn và muốn vợ chồng đoàn tụ nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến hay bất cứ yêu cầu nào của Anh R.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn R kết hôn với nhau vào năm 2002, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 40, ngày 16/7/2002, như vậy Hội đồng xét xử xác định hôn nhân của Chị Th và Anh R là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Tuy hôn nhân của Chị Th và Anh R là hôn nhân tự nguyện nhưng trước khi kết hôn anh chị chưa tìm hiểu kỹ cá tính của nhau nên khi xác lập cuộc sống chung vợ chồng thì lại bộc lộ ra những cá tính không phù hợp, Chị Th cho rằng vợ chồng chị không hợp nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung và tình cảm vợ chồng đã không còn nên chị xin ly hôn với Anh R. Còn Anh R sau khi nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án do Tòa án tổng đạt thì Anh R có viết Bản tự khai ngày 28/12/2018 để trình bày

nguyện vọng của mình là không đồng ý ly hôn và muốn đoàn tụ cùng với Chị Th. Thế nhưng, vào ngày 19/2/2019 và ngày 05/3/2019 Tòa án đã tổ chức hòa giải để động viên, giải thích, giúp vợ chồng anh chị đoàn tụ nhưng Anh R không có mặt tại Tòa án cho thấy Anh R không có thiện chí, mong muốn hàn gắn với Chị Th. Tại phiên tòa Chị Th cương quyết xin ly hôn với Anh R. Xét thấy vợ chồng Chị Th và Anh R đã sống ly thân với nhau nhiều tháng, anh chị không tự hàn gắn được và Chị Th cũng tỏ rõ thái độ không còn tình cảm gì với Anh R, từ đó cho thấy mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Th.

[3] Về con chung: Chị Th xác định chị và Anh R có hai người con chung tên Nguyễn Minh Nh - sinh ngày 23/4/2004 và Nguyễn Minh Nh1 – sinh ngày 23/4/2004. Chị Th yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con, xét yêu cầu này của chị là phù hợp với nguyện vọng của cháu Nh và cháu Nh1 nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Đồng thời, ghi nhận sự tự nguyện của Chị Th là không yêu cầu Anh R phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th xác định chị và Anh R không có tài sản chung cũng không có nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bằng 300.000 đồng chị Nguyễn Thị Th phải nộp do chị có yêu cầu được ly hôn.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng **khoản 1 Điều 56**, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147 và 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng điểm a khoản 5 **Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội** về án phí, lệ phí.

Tuyên bố: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Th.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn R.

2. Về con chung: Giao hai người con tên Nguyễn Minh Nh - sinh ngày 23/4/2004 và Nguyễn Minh Nh1 – sinh ngày 23/4/2004 cho Chị Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của Chị Th là không yêu cầu Anh R phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai có quyền cản trở việc Anh R tới lui thăm nom chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung: Miễn xét.

4. Về nợ chung: Miễn xét.

5. Về án phí HNST: Là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Th phải nộp nh- ng đ- ọc khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008740 ngày 03/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, Chị Th đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Báo cho chị Nguyễn Thị Th được biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 17/4/2019.

Báo cho anh Nguyễn Văn R biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Các đ-ơng sự;
- L-ư hồ sơ.

(Đã ký)

Trần Văn Tôn